

Số: 1585/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 20 tháng 11 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1341/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Ông T, sinh năm 1981

Địa chỉ: 10 A, Phường B, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà D, sinh năm 1983

Địa chỉ: 22 C, tổ E, khóm F, Phường G, thành phố H, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Ông T và bà D tự nguyện sống chung và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 33, quyển số 01/2007 cấp ngày 25/5/2007. Trong thời gian chung sống có 02 con chung tên S, sinh ngày 27/12/2007 và V, sinh ngày 25/11/2011.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông T và bà D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao trẻ S, sinh ngày 27/12/2007 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng; giao trẻ V, sinh ngày 25/11/2011 cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ông T và bà D được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí, lệ phí: Ông T và bà D phải chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0021346 ngày 29/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông T và bà D đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3;
- UBND Phường B, Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (Tuấn).

THẨM PHÁN

Vương Xuân Đức